|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 480 /BC- CĐCT | *Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2015* |

**BÁO CÁO**

**SƠ KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6a/NQ-TLĐ**

**“về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở”**

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6a/NQ-TLĐ**

**I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG**

**1. Tình hình công nhân, viên chức, lao động và đoàn viên công đoàn**

Năm 5 qua, cả nước nói chung và ngành Công Thương nói riêng đã triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong điều kiện tình hình kinh tế - xã hội của đất nước gặp rất nhiều khó khăn do tác động của tình hình chính trị, kinh tế thế giới bị khủng hoảng, suy thoái, tình hình lạm phát, biến đổi khí hậu và thiên tai, dịch bệnh diễn ra đã tác động ảnh hưởng đến kinh tế - xã hội trong nước; cạnh tranh trong tiêu thụ hàng hoá toàn cầu ngày càng gay gắt; bất ổn về chính trị ở một số khu vực thế giới, tác động bất lợi đến quan hệ thương mại, đầu tư với Việt Nam; hoạt động sản xuất Công nghiệp và Thương mại gặp không ít khó khăn, nợ xấu tăng cao, giá vàng và tỷ giá USD biến động bất thường, hàng thực phẩm, hàng tiêu dùng, xăng, dầu, điện, nước và một số vật tư, nguyên vật liệu đầu vào và chi phí phục vụ cho sản xuất tăng cao, hàng hóa tồn kho nhiều làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh, hàng trăm doanh nghiệp phá sản, một số các cơ chế, chế độ đãi ngộ đối với người lao động và đối với các doanh nghiệp còn chậm và chưa kịp thời, các yếu tố trên đã tác động trực tiếp đến hoạt động đầu tư phát triển, sản xuất kinh doanh, tiêu thụ hàng hoá, dịch vụ của doanh nghiệp trong toàn Ngành, đời sống, việc làm và thu nhập của công nhân, viên chức, lao động bị ảnh hưởng đáng kể.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng 5 năm qua, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã chỉ đạo, triển khai tổ chức sâu rộng các hoạt động công đoàn và phong trào thi đua, nhằm động viên cán bộ, công nhân, viên chức và lao động trong Ngành thi đua lao động sáng tạo, khắc phục khó khăn, nỗ lực đóng góp trên mọi mặt hoạt động và thành tích chung của Ngành. Các cấp công đoàn trong Ngành đã phát huy vai trò trách nhiệm, đồng hành với chuyên môn tổ chức tốt các phong trào thi đua, chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích và đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, hầu hết người lao động trong Ngành đều có việc làm ổn định với tiền lương, thu nhập ổn định, các chế độ chính sách liên quan đến người lao động được đảm bảo, đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần luôn được quan tâm đúng mức.

Đội ngũ cán bộ, công nhân, viên chức và lao động trong Ngành luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ và nhận thức sâu sắc được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Cán sự đảng Bộ Công Thương và sự đoàn kết, nhất trí trong chỉ đạo, điều hành của tập thể Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Công đoàn Công Thương Việt Nam.

***1.1. Tình hình lao động:***

Công đoàn Công Thương Việt Nam hiện đang quản lý, chỉ đạo trực tiếp 16 công đoàn cấp trên cơ sở trong đó có 14 công đoàn các Tổng công ty và 01 Công đoàn Bộ Công Thương, 01 Công đoàn Viện máy và Dụng cụ Công nghiệp (với 429 công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn cấp trên cơ sở) và 151 công đoàn cơ sở trực thuộc. Tổng số đoàn viên công đoàn tính đến 30/06/2015 là 164.692 đoàn viên/175.470 lao động, trong đó đoàn viên nữ công đoàn là 52.994, chiếm tỉ lệ 32,18%. Hầu hết người lao động được ký kết hợp đồng lao động, được đảm bảo đầy đủ về BHXH, BHYT, BHTN.v.v..

***1.2. Vấn đề việc làm:***

Nhìn chung, tình hình việc làm và sản xuất kinh doanh trong toàn Ngành tương đối ổn định, người lao động cơ bản đủ việc làm. Tuy nhiên, do một số các Tổng công ty đã và đang thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, chuyển sang hoạt động theo cơ chế cổ phần hóa, chia tách, sáp nhập; một số doanh nghiệp làm ăn kém hiệu quả, phá sản dẫn đến tình trạng người lao động thiếu và mất việc làm. Theo báo cáo của các đơn vị trong năm qua số lao động thiếu việc làm là 3.048 người, trong đó lao động nữ thiếu việc làm là 1.454 người, tuy nhiên các đơn vị luôn khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh tạo đủ việc làm cho người lao động.

***1.3. Về tiền lương, thu nhập:***

Thu nhập bình quân đầu người bình quân của cán bộ, công nhân, viên chức và lao động trong toàn Ngành là 5.230.000 đồng/người/tháng. Trong đó: Khối cơ quan hành chính 4,3 triệu đồng; khối đơn vị sự nghiệp 5,2 triệu đồng; khối doanh nghiệp nhà nước 6,2 triệu đồng; khối doanh nghiệp ngoài Nhà nước là 5,8 triệu đồng và khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 5,2 triệu đồng. Vấn đề tiền lương hầu hết được các đơn vị thanh toán đầy đủ, kịp thời cho người lao động.

***1.4. Về nhà ở công nhân lao động (CNLĐ):***

Toàn Ngành có 9.435 cán bộ, công nhân, viên chức và lao động được cơ quan, đơn vị bố trí nhà ở, vẫn còn trên 30 ngàn cán bộ, công nhân, viên chức lao động chưa có nhà ở, phải tự bố trí và thuê nhà ở (có hỗ trợ của cơ quan, đơn vị chủ quản).

***1.5. Về đời sống tinh thần:***

Hầu hết các đơn vị đã chăm lo tốt đời sống tinh thần cho cán bộ, công nhân, viên chức và lao động như tổ chức các hoạt động phòng trào thi đấu thể thao, văn nghệ, thi tiếng hát công nhân lao động.v.v.Tuy nhiên, vẫn còn một số đơn vị do vấn đề khó khăn về kinh phí nên việc triển khai một số các hoạt động phong trào còn hạn chế.

**2. Thuận lợi, khó khăn liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ:**

***2.1. Thuận lợi***

Công đoàn Công Thương Việt Nam hiện đang quản lý, chỉ đạo trực tiếp 16 công đoàn cấp trên cơ sở trong đó có 14 công đoàn các Tổng công ty và 01 Công đoàn Bộ Công Thương, 01 Công đoàn Viện máy và Dụng cụ Công nghiệp (với 429 công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn cấp trên cơ sở) và 151 Công đoàn cơ sở trực thuộc. Tổng số đoàn viên công đoàn tính đến 30/06/2015 là 164.692 đoàn viên/175.470 lao động. Trong 5 năm qua, Công đoàn Công Thương Việt Namđã quan tâm chú trọng chỉ đạo, triển khai kịp thời, sâu rộng tới toàn thể các cấp công đoàn trong Ngành về việc công tác triển khai, thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở. Các cấp công đoàn đã tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thu hút và tập hợp đông đảo cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động trong toàn Ngành tham gia hưởng ứng tích cực.

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lao động (CBCNVCLĐ) luôn có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình tâm huyết với công việc chuyên môn và hoạt động công tác công đoàn; có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn và năng lực hoạt động thực tiễn tốt, đây là yếu tốt then chốt để xây dựng, đổi mới nội dung phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở trong thời gian qua.

***2.2.Khó khăn***

Trong năm 5 qua, tình hình kinh tế trong nước và thế giới có nhiều biến động, ảnh hưởng của các cuộc khủng hoảng kinh tế trong khu vực và thế giới cùng với việc thay đổi chính sách vĩ mô của Chính phủ trong lĩnh vực đầu tư công, lĩnh vực ngân hàng.v.v. đã tạo ra nhiều khó khăn, thách thức cho các doanh nghiệp trong ngành Công Thương, các Tổng công ty đã và đang thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, chuyển sang hoạt động theo cơ chế Công ty cổ phần; việc chia tách, sáp nhập, chuyển đổi hoặc cổ phần hóa cũng là yếu tố ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến việc triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Công đoàn Công Thương Việt Nam với phạm vi quản lý rộng trên toàn quốc, số lượng cán bộ, công nhân, viên chức, lao động đông, các doanh nghiệp nhiều, phần lớn là những doanh nghiệp vừa và nhỏ, hoạt động phân tán trên nhiều lĩnh vực, nhiều địa bàn, cán bộ công đoàn cơ sở chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm chỉ chú trọng đến công tác chuyên môn, thời gian dành cho hoạt động công đoàn ít do vậy công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và phổ biến quán triệt Nghị quyết 6a của Tổng Liên đoàn gặp rất nhiều khó khăn; một số cán bộ công đoàn năng lực còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm trong hoạt động công tác công đoàn, nên việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công nhân, viên chức, lao động ở một số doanh nghiệp chưa được thường xuyên, sâu sát; một số các doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài Nhà nước chất lượng hoạt động và hiệu quả còn thấp, chưa thu hút được người lao động gia nhập tổ chức công đoàn, chưa có tiếng nói chung với doanh nghiệp trong lĩnh vực quản lý sản xuất, quản lý lao động. Mô hình tổ chức ở một số cấp công đoàn chưa thật hợp lý, những hạn chế đó đã ảnh hưởng tới công tác phát triển đoàn viên và thành lập công đoàn cơ sở; việc đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở còn có những hạn chế nhất định.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 6A/NQ-TLĐ**

**1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ**

Nhận thức được tầm quan trọng của Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ, Ban Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tổ chức quán triệt, chỉ đạo tới các công đoàn trong toàn Ngành tổ chức, triển khai, thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ, ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa X “về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở”. Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công nhân, viên chức, người lao động trong Ngành thực hiện tốt những quan điểm, chủ trương, giải pháp trong thực hiện đổi mới nội dung phương thức hoạt động công đoàn, coi trọng xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, trong đó tập trung công tác phát triển đoàn viên, coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận và nghiệp vụ công tác công đoàn.

 Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam, Công đoàn cấp trên cơ sở và Công đoàn cơ sở trực thuộc đã cụ thể hóa thành chương trình hành động của công đoàn cấp mình để triển, khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở.

**2. Về công tác tổ chức và cán bộ:**

***2.1. Về đội ngũ cán bộ Công đoàn Công Thương Việt Nam***

Đội ngũ cán bộ Công đoàn Công Thương Việt Nam luôn được kiện toàn, củng cố, không ngừng tăng về số lượng và chất lượng. Tổng số cán bộ, công nhân, viên chức, lao động trong toàn Ngành tính đến 30/6/2015 là: 164.692 đoàn viên/175.470 lao động, đoàn viên nữ công đoàn là 58.569, chiếm tỉ lệ 33,38%. người.

Trong đó:+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐCS: 1.250 người

+ Ủy viên BCH CĐCS: 4.380 người

+ Ủy viên Ban Thường vụ CĐCS: 694 người

+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐCS thành viên: 658 người.

+ Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn bộ phận: 3.815 người

+ Tổ trưởng, tổ phó Công đoàn: 11.767 người.

+ Ủy viên Ban kiểm tra: 1.749 người.

Hầu hết cán bộ, đoàn viên công đoàn đều có trình độ năng lực, có kinh nghiệm, nhiệt tình và tâm huyết với hoạt động công đoàn. Đội ngũ cán bộ công đoàn trong Ngành luôn thể hiện được bản lĩnh chính trị vững vàng, sự năng động và sáng tạo đây là những yếu tố đóng vai trò then chốt thúc đẩy mọi hoạt động Công đoàn Công Thương Việt Nam ngày càng hoạt động hiệu quả.

\*Trình độ chuyên môn:

+ Giáo sư/Phó giáo sư: 20 người

+Tiến sỹ: 102 người

+Thạc sỹ: 1.286 người

+ Đại học: 14.190 người

+ Cao đẳng: 4.787 người

+Trung cấp: 4.556 người

\*Trình độ chính trị:

+ Cử nhân/Cao cấp: 924 người

+ Trung cấp: 3.359 người.

***2.2. Về cơ cấu tổ chức của Công đoàn Công Thương Việt Nam:***

*(Có sơ đồ tổ chức bộ máy kèm theo).*

**3. Về nội dung và phương thức hoạt động Công đoàn cơ sở (CĐCS)**

**3.1. Kết quả đổi mới nội dung hoạt động của CĐCS**

Trong 5 năm qua, Công đoàn Công Thương Việt Nam luôn xác định tác đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp công đoàn trong toàn Ngành là nhiệm vụ chiến lược của tổ chức công đoàn nói chung và tổ chức Công đoàn Công Thương Việt Nam nói riêng.

Trên cơ sở đó, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã chỉ đạo cho các công đoàn cấp trên cơ sở và các công đoàn cơ sở trực thuộc chủ động, phối hợp tốt với lãnh đạo các đơn vị, người sử dụng lao động triển khai, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và hoạt động của các Ban Thanh tra nhân dân tại cơ sở. 100% Công đoàn cơ sở khối cơ quan hành chính sự nghiệp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức; 98% doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần nhà nước chi phối tổ chức Đại hội công nhân viên chức (CNVC), trên 90% Công ty cổ phần tổ chức Hội nghị người lao động, 90% doanh nghiệp ký Thỏa ước lao động tập thể. Những đơn vị còn lại không tổ chức hoặc tổ chức không thường xuyên do nhiều nguyên nhân khác như: khó khăn về việc làm, người lao động nghỉ luân phiên hoặc có thay đổi trong nội bộ, một số doanh nghiệp sau khi bán tiếp phần vốn nhà nước, thay đổi lãnh đạo, tư nhân hóa nên không chú trọng đến công tác này. Tuy nhiên qua đánh giá chung chất lượng Thỏa ước lao động tập thể của các doanh nghiệp ngày càng nâng lên, đã có nhiều thỏa thuận có lợi hơn cho người lao động, thiết thực góp phần xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong các doanh nghiệp, đây cũng là những nội dung và tiêu chí quan trọng hàng năm làm căn cứ để xem xét, đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn và công đoàn cơ sở vững mạnh.

Các công đoàn cơ sở hàng năm căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ cơ bản của tổ chức công đoàn, các chương trình hoạt động của Công đoàn Công Thương Việt Nam và Công đoàn cấp trên cơ sở và các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, kế hoạch sản xuất, kinh doanh của đơn vị, của Công ty, định kỳ hàng tháng, quý, năm các CĐCS đánh giá kết quả phong trào CBCNVCLĐ và hoạt động công đoàn.

Phần lớn các CĐCS đã chủ động phối hợp với Thủ trưởng đơn vị xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo tiết kiệm, tích cực chăm lo đời sống vật chất tinh thần của CBCNVCLĐ, kịp thời thăm hỏi khi có việc vui, việc buồn; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, Luật công đoàn và các chế độ chính sách liên quan trực tiếp đến CBCNVCLĐ; tiền lương, thời gian làm việc, nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động, giải quyết kịp thời, đầy đủ các chế độ Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm thất nghiệp.v.v..bên cạnh đó Công đoàn cơ sở thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tìm hiểu hoàn cảnh của CBCNVCLĐ, tuyên truyền, nhắc nhở vận động đoàn viên công đoàn chấp hành thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, cải tiến lề lối làm việc, xây dựng nếp sống văn minh nơi công sở; đồng thời, chấp hành nghiêm túc kỷ luật, nội quy lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí hành chính, nâng cao hiệu quả công việc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trong 5 năm qua, Công đoàn Công Thương Việt Nam luôn coi trọng công tác phát triển đoàn viên xác định đây là nhiệm vụ hàng đầu nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam, Ban Chấp hành Công đoàn Công Thương Việt Nam đã xây dựng chương trình phát triển đoàn viên, chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc xây dựng chương trình của cấp mình và đăng ký phát triển mới đoàn viên, cụ thể tập trung vào những đơn vị có nhiều lao động chưa phải đoàn viên, những đơn vị tuyển dụng lao động mới, sáp nhập hoặc chuyển từ địa phương về Ngành phấn đấu trong nhiệm kỳ kết nạp mới trên 10.000 đoàn viên và thành lập mới 10 công đoàn cơ sở trở lên.

Công tác xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn cơ sở cũng được coi trọng, hàng năm tỷ lệ công đoàn cơ sở vững mạnh đạt từ 85% - 87%, trong đó công đoàn cơ sở khối hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, doanh nghiệp khu vực Nhà nước đạt trên 80%, công đoàn cơ sở ngoài Nhà nước đạt trên 40% cơ sở trở lên.(*có phụ lục số 2 kèm theo*).

Công tác đào tạo, tập huấn trong 5 năm qua, được Công đoàn Công Thương Việt Nam đặc biệt quan tâm, chỉ đạo các cấp công đoàn trong Ngành xây dựng kế hoạch đào tạo của đơn vị. Hàng năm, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tập trung mở các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ công đoàn và hoạt động công đoàn tại cơ sở cho trên 20.000 cán bộ công đoàn từ tổ trưởng, tổ phó trở lên tham gia; bên cạnh đó nhiều nội dung hoạt động công đoàn đã được Công đoàn Công Thương Việt Nam phối hợp tốt với các Công đoàn ngành địa phương và tổ chức quốc tế tổ chức tập huấn, hội thảo đạt kết quả cao. Thông qua đó đã nâng cao được trình độ, kỹ năng nghiệp vụ và những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ công đoàn, mặt khác giúp cho cán bộ công đoàn nâng cao kỹ năng thuyết trình, đàm phán, thương lượng tập thể trong hoạt động công đoàn và hoạt động thực tiễn của mỗi đơn vị.

Ngoài việc chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trong Ngành, Công đoàn Công Thương Việt Nam còn hỗ trợ tài liệu, cử giảng viên tham gia các lớp, các khóa tập huấn cho các Công đoàn ngành và Công đoàn địa phương v.v.(*có phụ lục số 2 kèm theo*).

**3.2. Kết quả đổi mới phương thức hoạt động của CĐCS**

Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở, trong 5 năm qua Công đoàn Công thương Việt Nam đã chủ động đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, hướng mạnh về hoạt động cơ sở, xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở vững mạnh đáp ứng yêu cầu tình hình mới, được tập trung vào một số mặt hoạt động công tác sau:

***3.2.1 Đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động***

Trong năm 5 qua, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã cùng với các cấp công đoàn trong Ngành tham gia tích cực với chuyên môn để tháo gỡ khó khăn của đơn vị, doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ với người lao động, thực hiện dân chủ cơ sở, ký hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể; tham gia giải quyết, tạo việc làm, thu nhập; sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp lao động. Công đoàn các cấp đã thực hiện tốt vai trò và chức năng đại diện của mình, trực tiếp tham gia, nghiên cứu, tham gia hoàn thiện và đóng góp ý kiến vào các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên và người lao động như: tham gia vào các dự thảo Luật, Thông tư hướng dẫn, Nghị định của Chính phủ, tham gia sửa đổi bổ sung Luật Lao động và Luật Công đoàn, các ý kiến tham gia đóng góp đó được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Bộ Công Thương đánh giá cao.

Hàng năm, để các cấp công đoàn và đoàn viên người lao động kịp thời nắm rõ các văn bản chế độ, chính sách của Nhà nước, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tổ chức, triển khai phổ biến, tuyên truyền pháp luật, chế độ chính sách cho người lao động bằng nhiều hình thức như: tổ chức tập huấn, Hội thảo, thông tin qua các ấn phẩm, sách, báo, trang thông tin điện tử của Công đoàn Công Thương Việt Nam, đồng thời hướng dẫn các CĐCS các cấp xây dựng, ký kết và thực hiện Quy chế dân chủ theo Nghị định của Chính phủ, tổ chức thực hiện đối thoại và Hội nghị người lao động tại các doanh nghiệp, kết quả có trên 80% CĐCS và 90% công đoàn cấp trên cơ sở xây dựng được Quy chế về mối quan hệ công tác giữa công đoàn với chuyên môn. Hàng năm 98% doanh nghiệp nhà nước Đại hội công nhân, viên chức, Hội nghị người lao động và ký Thỏa ước lao động tập thể; 100 % đơn vị hành chính sự nghiệp kể các khối Viện, Trường tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; trên 89% Công ty cổ phần và các loại hình doanh nghiệp khác, tổ chức Hội nghị người lao động, ký Thỏa ước lao động tập thể. Việc thực hiện Quy chế dân chủ đã có 100% công đoàn Tổng công ty và trên 90% công đoàn cơ sở trực thuộc đã xây dựng và ban hành Quy chế dân chủ. Nhìn chung 5 năm qua, việc chỉ đạo và thực hiện Hội nghị CBCC, Hội nghị người lao động và thực hiện Quy chế dân chủ trong toàn Ngành đã có chuyển biến tích cực về chất lượng, các đơn vị đều triển khai, thực hiện nghiêm túc, chất lượng và hiệu quả.

Công đoàn các cấp đặc biệt là CĐCS đã tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người lao động giao kết hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật. Theo số liệu thống kê có trên 95% người lao động ký hợp đồng lao động đúng quy định của pháp luật, một số lao động ký HĐLĐ ngắn hạn, thời vụ song kéo dài thời gian do tính chất công việc ở công trình xây dựng, xây lắp điện….tại các doanh nghiệp chuyển đổi sắp xếp, phương án về lao động với sự tham gia của công đoàn phần lớn đều giữ nguyên hình thức, nội dung HĐLĐ đối với các lao động tiếp tục được làm việc ở doanh nghiệp sau khi chuyển đổi.

Các cấp công đoàn trong Ngành đã tập trung chỉ đạo và hướng dẫn tập huấn cho cán bộ công đoàn cơ sở về tầm quan trọng của Thỏa ước LĐTT, kỹ năng thương lượng; xây dựng bản Thỏa ước LĐTT với nội dung cao hơn quy định của luật, nhiều điều có lợi cho người lao động, nhiều bản Thỏa ước đã trở thành cơ sở giải quyết thắc mắc, tranh chấp về lao động, giải quyết quyền lợi cho người lao động. Thỏa ước LĐTT ở nhiều doanh nghiệp (nhất là doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài) rất cụ thể, chi tiết, thiết thực như các Thỏa thuận về mức ăn giữa ca, nâng lương, tháng lương thứ 13, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ, lễ tết, mừng sinh nhật, tổ chức thăm quan nghỉ mát, xây dựng những công trình phúc lợi, chính sách đối với lao động nữ. Với những hoạt động cụ thể, thiết thực của các cấp công đoàn trong toàn Ngành, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã thực hiện xuất sắc vai trò, chức năng đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công nhân, viên chức, lao động, những yếu tố này là động lực để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển, tạo sự gắn kết giữa chuyên môn với công đoàn, đảm bảo sự ổn định về việc làm và đời sống của người lao động trong toàn Ngành.

***3.2.2.Công tác tuyên truyền, giáo dục.***

Trong 5 năm qua, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã chỉ đạo các cấp công đoàn luôn không ngừng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn, hướng mạnh hoạt động về cơ sở, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh đáp ứng yêu cầu tình hình mới; với nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu là nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục CBCNVCLĐ; chủ động tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của công nhân; tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước trong CBCNVCLĐ; đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong các thành phần kinh tế.

Công đoàn Công Thương Việt Nam đã triển khai tuyên truyền, sâu rộng hiệu quả tới các cấp công đoàn triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, gắn cuộc vận động này với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng với thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành, cơ quan, đơn vị doanh nghiệp và của mỗi CBCNVCLĐ. Tuyên truyền biểu dương những gương điển hình thực hiện có hiệu quả về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tham gia xây dựng đội ngũ CBCNVCLĐ Ngành Công Thương thời kỳ đẩy mạnh CNHHĐH hóa đất nước, tuyên truyền tháng công nhân, hưởng ứng giờ trái đất và tuyên truyền các hoạt động về phòng chống HIV/AIDS, ma túy, tội phạm, mại dâm.v.v…. Tuyên truyền pháp luật cho người lao động, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã biên soạn gần 200 nghìn cuốn tài liệu như: những quyền của cán bộ công đoàn; Luật công đoàn người lao động cần biết; Luật BHXH; Đình công người lao động cần biết và biên soạn sách“TPP việc làm, đời sống người lao động và hoạt động Công đoàn”.

Cùng với Công đoàn Công Thương Việt Nam các cấp công đoàn bằng nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đã tổ chức hưởng ứng nhiều hoạt động chăm lo cho người lao động, thể hiện được trách nhiệm xã hội, trách nhiệm giai cấp, và nâng cao giá trị văn hóa như: Công đoàn Tổng công ty Thép Việt Nam, Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Công đoàn Xăng dầu Việt Nam, Công đoàn Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, Công đoàn Tổng công ty cổ phần Bia-Rượu-Nước giải khát Sài Gòn, Công đoàn Tổng công ty CP Bia-Rượu-NGK Hà Nội, Công đoàn Tổng công ty Máy động lực và Máy Nông nghiệp Việt Nam.v.v…Bên cạnh đó các cấp công đoàn đã cụ thể hóa và thực hiện kết hợp cùng các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm như: Tổ chức Hội diễn văn nghệ, Hội thao và tổ chức các giải thi đấu cầu lông, tenis… các hoạt động trên đã góp phần tạo được môi trường làm việc lành mạnh và không khí lạc quan, đoàn kết trong các đơn vị, tạo điều kiện mở rộng, kết hợp các hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Việc nâng cao chất lượng đào tạo nghề cũng được các cấp công đoàn trong toàn Ngành quan tâm, hàng năm thường xuyên tổ chức tuyên truyền đến toàn thể người lao động hiểu biết yêu cầu về việc nâng cao tay nghề, tự đào tạo, nhằm giữ việc làm ổn định trong tình hình hiện nay, các cấp công đoàn trong toàn ngành phối hợp tốt với chuyên môn hàng năm tổ chức thi tay nghề cho công nhân, có chính sách khuyến khích tạo điều kiện cho công nhân tự học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, ngoại ngữ, tổ chức các cuộc thi liên quan đến nghề nghiệp của người lao động như Hội thi bán hàng giỏi của Công đoàn Xăng dầu Việt Nam, Hội thi nghề của Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Công đoàn Tổng công ty Máy Động lực và Máy Nông nghiệp Việt Nam, Công đoàn Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam.v.v, đã tạo được một sân chơi bổ ích, đoàn kết, nâng cao kiến thức cho CBCNVCLĐ trong toàn Ngành.

***3.2.3.Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước***

Các phong trào thi đua yêu nước đã được Công đoàn Công Thương Việt Nam và các cấp công đoàn trong toàn Ngành xác định đây là nhiệm vụ quan trọng đối với hoạt động công đoàn. Trong 5 năm qua, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã chỉ đạo tới các cấp công đoàn trong toàn Ngành tổ chức, triển khai nhiều hoạt động phong trào thi đua, điển hình như các phong trào thi đua: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, phong trào “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phong trào “ xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ”; phong trào “công nhân giỏi, luyện tay nghề giỏi, kinh doanh giỏi. Các công đoàn khối Trường đẩy mạnh các phong trào thi đua như: “Dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt”, gắn với cuộc vận động “ xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trào “giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ công nhân, viên chức, lao động. Thông qua các phong trào thi đua đã khơi dậy tính tích cực, năng động sáng tạo, tinh thần trách nhiệm trong từng cương vị công tác của CBCNVCLĐ toàn ngành được nâng cao.

Các phong trào lao động, giỏi, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến trong lao động, sản xuất, kinh doanh phát triển mạnh mẽ trong các đoa vị, doanh nghiệp điển hình như: Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam mỗi năm có trên 700 ý tưởng sáng tạo được các tập thể và cá nhân đề xuất, trong đó có gần 200 ý tưởng đã trở thành sáng kiến được áp dụng hiệu quả trong sản xuất, làm lợi gần 100 tỷ đồng; Công đoàn Tổng công ty Thép Việt Nam mỗi năm có 663 sáng kiến, giá trị làm lợi trên 80 tỷ đồng. Với những kết quả đó Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã tặng 750 Bằng lao động Sáng tạo cho các cá nhân có thành tích trong xuất sắc trong phong trào thi đua Lao động sáng tạo; 950 cá nhân Lao động giỏi, lao động sáng tạo được Công đoàn Công Thương Việt Nam tôn vinh; 9 công nhân đạt giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và hàng trăm cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

Cùng với các phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo nữ công nhân, viên chức trong ngành với phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” cũng được duy trì và phát triển. Nữ CNVCLĐ trong toàn Ngành luôn tiếp nối, phát huy truyền thống tám chữ vàng “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”, phong trào “giỏi việc nước, đảm việc nhà” ngày càng được khẳng định, góp phần hình thành đội ngũ nữ công dân ưu tú đáp ứng được những yêu cầu giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. 5 năm qua, tuy ở bất cứ lĩnh vực nào, nữ CNVCLĐ luôn nỗ lực tật tụy, phát huy tinh thần trách nhiệm, tính sáng tạo bám sát mục tiêu, thi đua lao động sản xuất, tăng năng xuất, chất lượng, hiệu quả kinh doanh. Với thành tích đó, đã có trên 2.000 sáng kiến, gần 100 đề tài cấp Nhà nước và cấp Bộ do chị em chủ trì được nghiệm thu và ứng dụng vào thực tế; đã có 52 chị vinh dự được Tổng Liên đoàn tặng Bằng Lao động sáng tạo, 5 tập thể nữ được tặng Cờ thi đua xuất sắc, 10 tập thể và 20 cá nhân tiêu biểu được tặng Bằng khen trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”. Ngoài các phong trào trên, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã gắn biển cho 45 công trình nhân dịp chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước với tổng giá trị các công trình lên tới hàng trăm tỷ đồng.

***3.2.4. Kiện toàn tổ chức, phát triển đoàn viên***

Xu thế toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực đã tạo nên những thác thức mới cho hoạt động của tổ chức công đoàn, đòi hỏi hoạt động công đoàn phải đổi mới về nội dung và vận dụng sáng tạo trong việc thực hiện các chức năng của tổ chức công đoàn, đặc biệt là chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của CBCNVC LĐ. Vì vậy phải nhanh chóng phát triển tổ chức công đoàn và đoàn viên công đoàn khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, đi đôi với đổi mới phương pháp, nội dung hoạt động và đặc biệt là nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công đoàn là vấn đề sống còn của tổ chức Công đoàn Việt Nam nối chung và Công đoàn Công Thương Việt Nam nói riêng.

Tính đến 30/6/2015 Công đoàn Công Thương Việt Nam đang quản lý, chỉ đạo trực tiếp 16 công đoàn cấp trên cơ sở trong đó có 14 công đoàn các Tổng công ty và 01 Công đoàn Bộ Công Thương, 01 Công đoàn Viện máy và Dụng cụ Công nghiệp (với 429 công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn cấp trên cơ sở) và 151 Công đoàn cơ sở trực thuộc. Tổng số đoàn viên công đoàn hiện nay 164.692 đoàn viên/175.470 lao động. Với đặc điểm về tổ chức mạng lưới rộng khắp trên toàn quốc và đa dạng. Trong 5 năm qua, số lượng doanh nghiệp Nhà nước tiếp tục giảm do sắp xếp, chuyển đổi đã giảm một số lượng lớn lao động (đồng thời là đoàn viên) thôi việc, nghỉ chế độ. Khi chuyển sang cổ phần, liên doanh, liên kết, triển khai hoạt động công đoàn đều khó khăn hơn rất nhiều so với doanh nghiệp Nhà nước. Chính vì thế trong 5 năm qua, Công đoàn Công Thương Việt Nam luôn chú trọng quan tâm đến công tác phát triển đoàn viên, đã xây dựng chương trình phát triển đoàn viên và thành lập Ban chỉ đạo phát triển đoàn viên của Ngành, chỉ đạo các cấp công đoàn trực thuộc xây dựng chương trình của cấp mình và đăng ký toàn Ngành phát triển mới trên10 nghìn đoàn viên. Việc tuyên truyền, phát triển đoàn viên được tập trung vào các đơn vị có nhiều lao động chưa phải là đoàn viên, những đơn vị tuyển dụng lao động mới, sáp nhập hoặc chuyển từ địa phương về Ngành; Thông qua nhiều hình thức tuyên truyền cụ thể như: biên tập và phát hành tài liệu tuyên truyền về Công đoàn, duy trì và phát hành bản tin hàng tháng đăng tải, cập nhật thường xuyên lên trang Webside của Công đoàn Công Thương Việt Nam; Thường xuyên cập nhật, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn về chế độ chính sách pháp luật mới liên quan đến người lao động để phổ biến, tuyên truyền kịp thời, qua đó giúp cho người lao động hiểu và tự nguyện gia nhập tổ chức công đoàn, do vậy công tác phát triển đoàn viên cơ bản được duy trì. Tuy nhiên trong năm 2015 do Ngành Công Thương tiếp tục thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định của Chính phủ, một số doanh nghiệp thu hẹp sản xuất và sản xuất cầm chừng hoặc giải thể, sáp nhập, một số doanh nghiệp công đoàn cơ sở trực thuộc về sinh hoạt tại các Liên đoàn Lao động địa phương, nên số lao động, đoàn viên trong ngành giảm dần. Tổng số tăng trong kỳ là 2.586 người, giảm 3.652 người. Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tiếp nhận mới một số công đoàn cơ sở thuộc các Công đoàn Tổng Công ty về trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cũng được Công đoàn Công Thương Việt Nam chú trọng quan tâm, đã chủ động nghiên cứu và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cụ thể để đào tạo có kế hoạch, đúng mục đích, đúng đối tượng và nội dung đào tạo phù hợp với từng đối tượng, tạo sự chủ động của các đơn vị.

Công đoàn Công Thương đã tập trung mở các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ công đoàn và hoạt động công đoàn tại cơ sở, các nội dung tập huấn, bồi dưỡng tập trung vào các chuyên đề nghiệp vụ công tác Tổ chức, Tuyên giáo, Nữ công, Bảo hộ lao động, công tác Kiểm tra, công tác Tài chính, Thỏa ước Lao động tập thể và xây dựng quan hệ lao động hài hòa tại các doanh nghiệp với trên 20.000 lượt người tham gia. Thực hiện cử 20 cán bộ công đoàn tham gia học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ công tác công đoàn. Bên cạnh đó Công đoàn Công Thương Việt Nam còn phối hợp với các Công đoàn Ngành địa phương và tổ chức quốc tế tổ chức tậphuấn, Hội thảo đạt kết quả cao như: chương trình phối hợp với Công đoàn chế tạo Australia (AMWU) và tổ chức APHEDA của Australia về bảo hộ lao động, với Công đoàn Dịch vụ và phân phối Nhật Bản (JSD) về quan hệ lao động, thương lượng tập thể, với Công đoàn Kim khí Bỉ về tài chính công đoàn, thương lượng và giải quyết tranh chấp lao động, với Công đoàn Giấy và in ấn Pháp về phát triển đoàn viên.v.v..

Công tác đào tạo, tập huấn cán bộ là một trong những tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng và là cơ sở để đánh giá, chấm điểm xếp loại xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh. Tính đến tháng 10 năm 2015 trên 100% cán bộ từ Ủy viên Ban Chấp hành công đoàn cơ sở trở lên của các cấp công đoàn trong toàn Ngành được đào tạo, tập huấn những nội dung cơ bản về công tác công đoàn, nhiều đơn vị trong Ngành đã tự tổ chức đạo tạo, tập huấn đến cán bộ tổ công đoàn. Qua đánh giá công tác đào tạo, tập huấn không những được tăng về số lượng mà chất lượng và phương pháp đào tạo cũng luôn được đổi mới, các bộ sách tài liệu tập huấn do Công đoàn Công Thương Việt Nam biên soạn, hướng dẫn tập huấn cho cán bộ CĐCS luôn được các cấp công đoàn đón nhận và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các ngành Trung ương, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố đánh giá cao.

Hàng năm căn cứ vào hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về đánh giá, xếp loại xây dựng Công đoàn cơ sở vững mạnh, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã xây dựng cụ thể các tiêu chí, thang điểm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của mỗi đơn vị để đánh giá, xếp loại hàng năm đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan, phản ánh đánh giá đúng được chất lượng kết quả hoạt động của từng đơn vị. Do vậy, trong 5 năm qua việc chấm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở vững mạnh kết quả luôn đạt từ 85% - 87%, trong đó công đoàn cơ sở khối hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, doanh nghiệp khu vực Nhà nước đạt trên 80%, công đoàn cơ sở ngoài Nhà nước đạt trên 40%.

Để đạt được kết quả trên, đó là nhờ sự nỗ lực của các cấp công đoàn luôn vận sáng tạo, đổi mới hoạt động công tác công đoàn phù hợp với điều kiện của đơn vị, đặc biệt sự cố gắng, nỗ lực của mỗi cán bộ công đoàn và sự chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp của chuyên môn đồng cấp trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ cho hoạt động công đoàn trong bối cảnh khó khăn về sản xuất kinh doanh, việc làm, thu nhập. Bên cạnh đó vẫn còn một số CĐCS thời gian hoạt động yếu, thậm chí không hoạt động do chuyển đổi cổ phần không còn vốn Nhà nước, không có việc làm, thay đổi BCH hoặc thay cán bộ chủ chốt, nên mọi hoạt động triển khai công tác công đoàn gặp nhiều khó khăn, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã trực tiếp kiểm tra, có những giải pháp cụ thể với từng đơn vị nhằm củng cố vai trò và hoạt động công đoàn tại những đơn vị này.

**4. Về kinh phí hoạt động**

Nhìn chung công tác thu, chi, quản lý tài chính của Công đoàn Công Thương Việt Nam có nhiều cố gắng, đảm bảo đủ các điều kiện vật chất góp phần quan trọng trong hoạt động của công đoàn các cấp. Việc thu, chi tài chính đảm bảo đúng quy định, công tác lập báo cáo dự toán, quyết toán định kỳ đã được hướng dẫn thống nhất chung trong toàn Ngành theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Các cấp công đoàn trong Ngành đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, đôn đốc thu kinh phí và thu đoàn phí công đoàn đầy đủ, vượt kế hoạch về Tổng Liên đoàn Lao động việt Nam, được đánh giá cụ thể qua các mặt sau:

***4.1. Công tác thu:***

Các cấp công đoàn đã phối hợp tốt với chuyên môn nhằm trích đúng, trích đủ nguồn kinh phí công đoàn; tuyên truyền, vận động đoàn viên về trách nhiệm đóng đoàn phí công đoàn; đổi mới phương thức thu đoàn phí góp phần thu tối đa cho ngân sách công đoàn. Ngoài ra, các Công đoàn đã chủ động, phối hợp, tranh thủ sự hỗ trợ của chuyên môn tạo nguồn thu cho ngân sách công đoàn, ủng hộ nguồn kinh phí lớn để các đơn vị triển khai thực hiện tốt các hoạt động phong trào, văn nghệ, thể thao, chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho đoàn viên tại cơ sở cũng như các phong trào hoạt động chung của Ngành.

***4.2. Công tác chi:***

Công đoàn các cấp đã thực hiện nghiêm túc các quy định, chế độ chi tiêu của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, thực hiện chi đúng đối tượng, đúng mục đích, có hiệu quả, thiết thực và đảm bảo tiết kiệm, đã giảm các khoản chi về hành chính, chi phí khác để tập trung cho các hoạt động phong trào thi đua lao động sản xuất, kinh doanh, các hoạt động văn thể, công tác tuyên truyền giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công tác phát triển và thăm hỏi đoàn viên,… góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh. Phần lớn các công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên cơ sở đã xây dựng được Quy chế về chi tiêu tài chính công đoàn, thực hiện tốt nguyên tắc quản lý tài chính tập trung, dân chủ và công khai.

***4.3. Hoạt động kinh tế công đoàn:***

Bên cạnh hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp công đoàn, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tranh thủ các nguồn hỗ trợ, nguồn thu khác để bổ sung cho ngân sách, nhiều đơn vị trong toàn Ngành đã có nhiều cố gắng tận thu nguồn kinh phí, đoàn phí, các nguồn thu khác, tiết kiệm chi tiêu để tham gia góp vốn, mua cổ phần, liên doan, liên kết, đầu tư. Hoạt động kinh tế này đến nay cơ bản có hiệu quả, bảo toàn được nguồn vốn đồng thời nâng cao vị thế của tổ chức công đoàn.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những ưu điểm:**

***1.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp chỉ đạo***

Công đoàn Công Thương Việt Nam luôn chú trọng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng nhất từ Ngành đến cơ sở việc quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 6a của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Trên cơ sở Nghị quyết, các văn bản liên quan của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức triển, khai thực hiện, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở, đại bộ phận đoàn viên, người lao động trong Ngành đều tham gia, hưởng ứng tích cực.

Công đoàn Công Thương Việt Nam thường xuyên duy trì và tạo được mối liên hệ khăng khít với các công đoàn trong cùng Bộ Công Thương nói riêng cũng như với các Công đoàn Ngành, Trung ương, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố nói chung do vậy trong công tác chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện Nghị quyết được triển khai thực hiện sâu rộng và đồng bộ.

Các cấp công đoàn luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo chuyên môn đồng cấp dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng để triển khai, thực hiện một cách kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, thu hút, tập hợp đông đảo cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động trong Ngành hưởng ứng tích cực; mặt khác các cấp công đoàn trong Ngành luôn đi sâu, đi sát cơ sở, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của đơn vị, giúp đơn vị ổn định sản xuất, việc làm và nâng cao đời sống cho CBCNVCLĐ trong Ngành, tạo lòng tin của người lao động vào tổ chức công đoàn.

Các cấp công đoàn luôn quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động trong Ngành thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, trong đó coi trọng việc xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, phát triển đoàn viên và công tác đào tạo, bồi dưỡng.

***1.2. Về công tác tổ chức và cán bộ***

Công đoàn Công Thương Việt Nam đã làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, luôn đủ về số lượng, chất lượng từng bước đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Công tác nhân sự BCH công đoàn các cấp luôn được kiện toàn, củng cố, số lượng nhân sự giới thiệu tham gia BCH luôn đảm bảo đúng quy trình, có cơ cấu hợp lý phù hợp với đặc điểm, quy mô tổ chức của chuyên môn và đảm bảo được tính kế thừa và phát triển.

Công tác bổ nhiệm, tiếp nhận, thuyên chuyển, điều động cán bộ công đoàn chuyên trách cho các Ban của Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam và trong toàn Ngành được thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách về nâng lương, BHXH, BHYT, BHTN, chế độ hưu trí và một số các chế độ liên quan đối với cán bộ công đoàn chuyên trách tại Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam và các cấp công đoàn cơ sở trực thuộc được thực hiện và giải quyết đầy đủ, kịp thời.

***1.3. Về nội dung và phương thức hoạt động của CĐCS***

Nội dung phương thức hoạt động từng bước được đổi mới, theo hướng cụ thể, thiết thực chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và phát triển.

Công tác phát triển đoàn viên xây dựng công đoàn cơ sở đã có nhiều chuyển biến tích cực. 100% đơn vị, doanh nghiệp trong ngành có tổ chức công đoàn. Phần lớn các đơn vị mới thành lập sau khi đi vào hoạt động đã tuyên truyền phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn.

***1.4. Về công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của CĐCS***

Bảo đảm thu, chi đúng nguyên tắc, quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; việc quản lý tài sản công đoàn được theo dõi, quản lý chặt chẽ theo đúng quy định của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

**2. Những khó khăn, yếu kém và vướng mắc**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp ở một số đơn vị còn chưa thực sự quan tâm đúng mức, công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai, thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ở một số đơn vị còn mang tính hình thức, chương trình, nội dung còn đơn điệu, nghèo nàn, chưa phong phú và không sát với thực tiễn. Công tác chỉ đạo kiểm tra, giám sát đối với phong trào có lúc chưa được thường xuyên, thiếu chủ động.Việc phối hợp giữa chuyên môn và công đoàn chưa được chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, nhiều đơn vị doanh nghiệp vẫn coi nhẹ hoạt động công đoàn, coi nhẹ chức năng đại diện bảo vệ người lao động trong việc ký kết hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể, giám sát việc thực thi các chế độ chính sách pháp luật liên quan đến người lao động, do vậy chưa phát huy được vai trò của tổ chức công đoàn, chưa thực sự là chỗ dựa cho người lao động.

Ở một số đơn vị, nhận thức và trình độ của cán bộ công đoàn còn hạn chế, do vậy chưa phát huy được vai trò của tổ chức công đoàn trong công tác tham gia quản lý; một số công đoàn cơ sở còn thụ động, trông chờ ở cấp trên và cơ quan chuyên môn, chưa chủ động đề xuất, xây dựng kế hoạch hoạt động ở cấp mình, nhiều hoạt động còn mang tính hình thức, không cụ thể, thiếu tính thuyết phục nên chưa được người lao động và đoàn viên quan tâm.

Việc nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề cho CBCNVCLĐ còn có những hạn nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn có nhiều tiến bộ song phương pháp đào tạo chưa thống nhất, vẫn còn dàn trải, chạy theo số lượng, đặc biệt vẫn còn một bộ phận cán bộ chưa tự giác học tập nâng cao trình độ.

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong toàn Ngành trong 5 năm qua có những khó khăn nhất định, vì trong Ngành một số Công đoàn cơ sở đang thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, một số doanh nghiệp vẫn còn khó khăn về sản xuất kinh doanh, một số đơn vị thu hẹp sản xuất và sản xuất cầm chừng hoặc giải thể, sáp nhập, một số doanh nghiệp công đoàn cơ sở chuyển về trực thuộc Liên đoàn Lao động địa phương nên số lao động, đoàn viên trong Ngành có xu hướng giảm mạnh, yếu tố trên đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động của công đoàn Công Thương Việt Nam trong những năm gần đây.

Việc làm, thu nhập của CBCNVCLĐ trong toàn Ngành cơ bản ổn định, nhưng vẫn còn một số bộ phận CBCNVCLĐ còn gặp nhiều khó khăn trong đời sống, nhà ở còn thiếu, thu nhập thấp cuộc sống tương đối khó khăn sự chênh lệch về thu nhập giữa các đơn vị và người lao động trong Ngành còn lớn. Việc giám sát, kiểm tra công tác an toàn lao động có lúc, có nơi chưa được quan tâm thường xuyên nên chưa can thiệp kịp thời với người sử dụng lao động để có đầu tư hợp lý cho công tác này.

Công tác thu, chi tài chính công đoàn ở một số đơn vị còn chưa được chủ động, việc chỉ đạo, đôn đốc các cấp công đoàn thực hiện công tác tài chính theo Luật Công đoàn năm 2012 và quy định của Nhà nước còn chưa kịp thời; công tác tập huấn, phổ biến tuyên truyền một số các quy định, văn bản mới về công tác tài chính công đoàn, tập huấn phần mềm kế toán cho các đơn vị trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam chưa được kịp thời và thường xuyên; việc chấp hành chế độ thông tin, báo cáo chưa đáp ứng được yêu cầu, nặng nề về hình thức dẫn đến sự phối hợp giữa công đoàn cấp trên và cấp dưới kém hiệu quả; mặt khác một số công đoàn cơ sở kinh phí hoạt động công đoàn còn hạn hẹp do chưa tận thu được đoàn phí công đoàn và kinh phí công đoàn, chuyên môn có trích nhưng chưa đầy đủ và kịp thời, đặc biệt tại các đơn vị cổ phần mà nhà nước không có vốn chi phối hoặc cổ phần hóa 100%, dó đó phần nào đó hạn chế đến hoạt động của công đoàn.

**3. Nguyên nhân của khó khăn, yếu kém, vướng mắc**

Các Tổng công ty đã và đang thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, chuyển sang hoạt động theo cơ chế Công ty cổ phần, việc chia tách, sáp nhập, chuyển đổi hoặc cổ phần hóa dẫn đến thay đổi về tổ chức, nhân sự và sự thay đổi chủ sở hữu đã tác động đến mọi chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện giữa các đơn vị trong Ngành trong mọi hoạt động, phong trào thi đua của công đoàn; mặt khác việc bố trí, sắp xếp cán bộ công đoàn tại một số đơn vị gặp khó khăn, có những đơn vị đông đoàn viên nhưng không có cán bộ công đoàn chuyên trách dẫn đến hoạt động công đoàn hoạt động yếu đây cũng là yếu tố ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Đội ngũ cán bộ CĐCS chủ yếu hoạt động kiêm nhiệm chỉ chú trọng đến công tác chuyên môn, thời gian dành cho hoạt động công đoàn ít do vậy công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước và phổ biến quán triệt Nghị quyết 6a của Tổng Liên đoàn gặp rất nhiều khó khăn; một số cán bộ công đoàn năng lực còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm trong hoạt động công tác công đoàn nên việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công nhân, viên chức, lao động ở một số doanh nghiệp chưa được thường xuyên, sâu sát; một số các doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài Nhà nước chất lượng hoạt động và hiệu quả còn thấp, chưa thu hút được người lao động gia nhập tổ chức công đoàn, chưa có tiếng nói chung với doanh nghiệp trong lĩnh vực quản lý sản xuất, quản lý lao động. Mô hình tổ chức ở một số cấp công đoàn chưa thật hợp lý, những hạn chế đó đã ảnh hưởng tới công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở.

**VI. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Qua thực tế cho thấy để thực hiện tốt Nghị quyết 6a /NQ-TLĐ cần có sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, giữa công đoàn với chuyên môn đồng cấp trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết; Công đoàn Công Thương Việt Nam tiếp tục xây dựng kế hoạch cụ thể sát với điều kiện tình hình thực tế của mỗi đơn vị để chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn trong Ngành tổ chức triển khai thực hiện, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở.

Công đoàn Công Thương Việt Nam thường xuyên duy trì và tạo được mối liên hệ khăng khít với các công đoàn trong cùng Bộ Công Thương nói riêng cũng như với các Công đoàn Ngành, Trung ương, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố trong công tác chỉ đạo, phối hợp để tổ chức, thực hiện Nghị quyết một cách kịp thời râu rộng và hiệu quả nhất.

Đối với các cấp công đoàn phải thường xuyên chủ động phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo chuyên môn đồng cấp dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng để triển khai, thực hiện một cách kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, thu hút, tập hợp được đông đảo cán bộ, công nhân, viên chức, lao động trong Ngành hưởng ứng tích cực; đồng thời luôn đi sâu, đi sát cơ sở, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của đơn vị, giúp đơn vị ổn định sản xuất, ổn định việc làm và nâng cao đời sống cho CBCNVCLĐ trong ngành, tạo được lòng tin của người lao động vào tổ chức công đoàn.

Luôn quan tâm chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động trong Ngành thực hiện tốt các chủ trương, giải pháp trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn, trong đó coi trọng việc xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh, phát triển đoàn; đổi mới tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động công đoàn phù hợp với tình hình mới, đặc biệt là hoạt động công đoàn tại các Công ty liên doanh, các công ty 100% vốn nước ngoài, hình thức tuyên truyền cần linh hoạt, phong phú, trong đó tập trung tuyên truyền tại nơi làm việc của người lao động; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở có phẩm chất, có năng lực và phương pháp vận động quần chúng, có tâm huyết, nhiệt tình với công tác công đoàn.

**PHẦN THỨ HAI**

**PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ ĐẾN NĂM 2020**

**I.DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Theo dự báo trong những năm tới tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực nói chung nước ta nói riêng tiếp tục có những diễn biến phức tạp, bên cạnh đó chất lượng đội ngũ cán bộ, công nhân, viên chức và lao động còn chưa đồng đều sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống việc làm, thu nhập của người lao động.

Trong nước, sự phát triển mạnh mẽ của khu vực tư nhân và đầu tư nước ngoài trong công nghiệp và thương mại, với tỷ trọng lớn (70-80%) và tăng trưởng với tốc độ cao sẽ là động lực tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong giai đoạn đến năm 2020. Mục tiêu phát triển những năm tới: GDP tăng bình quân 6,5-7%/năm. Tăng trưởng GDP công nghiệp và xây dựng tăng 7,8%/năm; giá trị sản xuất công nghiệp bình quân toàn ngành tăng 13,5%/năm, xuất khẩu tăng bình quân 13%/năm, nhập khẩu tăng 11,5%/năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa qua kênh phân phối hiện đại chiếm 30%. Các doanh nghiệp trong nước tiếp tục được sắp xếp lại theo hướng giảm đầu mối, giảm phần vốn góp tại doanh nghiệp, sự dịch chuyển phân bố công nghiệp, thương mại giữa các vùng, địa phương diễn ra nhanh và mạnh hơn; mạng lưới công nghiệp hỗ trợ phát triển, xuất hiện ngày càng nhiều các cụm liên kết công nghiệp thương mại theo hướng hiện đại.

Tác động chính trị, kinh tế thế giới và trong nước đến người lao động và tổ chức công đoàn; sự gia tăng lực lượng lao động và lao động có trình độ cao; quan hệ lao động ngày càng phức tạp. Luật Lao động, Luật Công đoàn (sửa đổi 2012) đã tác động mạnh đến người lao động và tổ chức công đoàn. Bên cạnh đó đất nước ta đang trong quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng với nhiều hiệp định thương mại tự do được ký kết và đàm phán, như: EVFTA, TPP.v.v.. điều đó đem lại cơ hội phát triển mới cho Việt Nam nói chung và ngành Công Thương nói riêng, song cũng phải đối mặt với không ít khó khăn và thách thức. Khi TPP chính thức được ký kết dẫn đến tình trạng lao động tăng nhanh về số lượng, đa dạng về cơ cấu và quan hệ lao động sẽ phức tạp hơn, vấn đề giữ vững và phát triển đoàn viên, bảo vệ có hiệu quả quyền và lợi ích của người lao động trong khi điều kiện về tổ chức bộ máy, về năng lực cán bộ chưa được chuẩn bị một cách chu đáo; mặt khác TPP được ký kết, tự do hóa thương mại và cạnh tranh làm cho nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, giải thể, phá sản dẫn đến một bộ phận người lao động bị mất hoặc thiếu việc làm, cuộc sống bị sáo trộn ảnh hưởng tiêu cực tới hoạt động công đoàn cơ sở, tới ổn định tổ chức đoàn viên và sự gắn bó của người lao động, đoàn viên với tổ chức công đoàn.v.v…đó là những thách thức lớn đặt ra đối với Công đoàn Việt Nam nói chung và Công đoàn Công Thương Việt Nam nói riêng trong thời gian tới, công đoàn phải đổi mới tư duy, tích cực cải tiến nội dung, phương pháp hoạt động, nâng cao năng lực trình độ của đội ngũ cán bộ công đoàn nhằm phát huy và thực hiện tốt vai trò, vị trí chức năng của tổ chức công đoàn.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1.Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Để tiếp tục đẩy mạnh triển khai Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ sâu rộng và hiệu quả, trong thời gian tới các cấp công đoàn trong Ngành cần tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06 tháng 01 năm 2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp công đoàn về đổi mới nội dung hoạt động công tác công đoàn.

Xây dựng cụ thể các chương trình, kế hoạch công tác, hướng dẫn tổ chức các hoạt động để các cấp công đoàn trong toàn Ngành thuận lợi trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Tăng cường vai trò kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của công đoàn các cấp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện sâu rộng các phong trào thi đua, làm tốt công tác thi đua khen thưởng, giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách liên quan đối với cán bộ, đoàn viên, người lao động.

**2. Về công tác tổ chức và cán bộ**

Tiếp tục kiện toàn, rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức của công đoàn các cấp tinh gọn, hiệu quả. Thực hiện bổ nhiệm, tiếp nhận, thuyên chuyển, điều động cán bộ công đoàn chuyên trách trong toàn ngành đảm bảo đúng theo quy định của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ công đoàn, trong đó quy định cụ thể về trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ để làm căn cứ tuyển chọn, đào tạo, bố trí, sử dụng và đánh giá cán bộ công đoàn.

Công tác quy hoạch, đào tạo nguồn đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, từng bước đáp ứng được yêu cầu của công việc trong tình hình mới.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng và rèn luyện đội ngũ cán bộ công đoàn; cải tiến nội dung, phương pháp đào tạo phù hợp với nhu cầu và yêu cầu của cán bộ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường khả năng hoạt động thực tiễn, nâng cao năng lực vận động, tổ chức người lao động trong mọi tình huống.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách về nâng lương, nâng ngạch lương, BHXH, BHYT, BHTN, chế độ hưu trí và một số chế độ, chính sách liên quan đối với cán bộ công đoàn chuyên trách tại Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam và tại các cấp công đoàn cơ sở trực thuộc.

**3. Về nội dung và phương thức hoạt động của CĐCS**

***3.1. Chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động***

Tăng cường chất lượng công tác tham gia xây dựng pháp luật, chính sách có liên quan trực tiếp đến CBCNVCLĐ và đẩy mạnh tham gia công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, công nhân viên chức lao động.

Tham gia với chuyên môn trong việc xây dựng và giám sát thang, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động theo đúng quy định của Pháp luật; nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả Thỏa ước lao động tập thể.

Kiểm tra việc làm, đời sống, thực hiện chế độ với người lao động tại một số đơn vị, nhất là những đơn vị khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Chú trọng các quy định về an toàn lao động, phát động phong trào tuần lễ an toàn lao động trong toàn ngành Công Thương, coi an toàn lao động là mục tiêu quan trọng trong nhiệm vụ của chuyên môn và công đoàn.

Phối hợp với chính quyền tổ chức tốt Đại hội công nhân viên chức, Hội nghị cán bộ công chức và Hội nghị người lao động; thực hiện tốt Quy chế dân chủ, nâng cao kỹ năng thương lượng tập thể và chất lượng các Thỏa ước lao động tập thể.

Tham gia cùng với chuyên môn thực hiện sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước, bảo đảm quyền lợi của cán bộ, công nhân, viên chức lao động trong quá trình sắp xếp, chuyển đổi sở hữu.

***3.2. Công tác tuyên truyền, giáo dục***

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới đoàn viên và người lao động triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06 tháng 01 năm 2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở.

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết, chương trình toàn khóa của Đại hội II Công đoàn Công Thương Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người lao động hiểu về Công đoàn Việt Nam, hiểu lợi ích của bản thân khi gia nhập công đoàn từ đó tự giác gia nhập và tham gia hoạt động công đoàn.

***3.3.Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước***

Tiếp tục tổ chức, phát động triển khai nhiều hoạt động phong trào thi đua thiết thực, rộng khắp tới tất cả các cấp công đoàn trong toàn Ngành, trọng tâm là các phong trào thi đua: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, phong trào “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phong trào “tiết kiệm và sử dụng năng lượng hiệu quả”; phong trào “công nhân giỏi, luyện tay nghề giỏi, kinh doanh giỏi” phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, giữ vững thương hiệu sản phẩm, tạo việc làm, nâng cao thu nhập; phong trào “ thi đua dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt” gắn với cuộc vận động “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trào “giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ công nhân, viên chức lao động, nhằm mục đích khơi dậy tính tích cực, năng động sáng tạo trong mỗi đoàn viên và người lao động.

Tiếp tục động viên cán bộ, công nhân, viên chức, lao động thi đua sản xuất, kinh doanh, phát huy sáng tạo, sáng kiến kỹ thuật, có nhiều công trình, ý tưởng, sáng kiến mới có giá trị áp dụng hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, để đóng góp làm lợi cho doanh nghiệp và cho đất nước.

***3.4. Công tác kiện toàn tổ chức, phát triển đoàn viên***

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công đoàn.

Chú trọng quan tâm thực hiện tốt chương trình phát triển đoàn viên theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người lao động hiểu về Công đoàn Việt Nam, hiểu lợi ích của bản thân khi gia nhập công đoàn từ đó tự giác gia nhập và tham gia hoạt động công đoàn. Công đoàn các cấp cần linh hoạt, sáng tạo sử dụng nhiều hình thức, nội dung tuyên truyền phong phú như dựng pano, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền, phát tài liệu với nội dung ngắn gọn, dể hiểu tại các khu công nghiệp, nhà máy có nhiều công nhân lao động với mục đích để người lao động hiểu về Công đoàn Việt Nam.

Bên cạnh việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền phát triển đoàn viên, các cấp công đoàn cần chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở. Hàng năm cần quán triệt nội dung tiêu chuẩn xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và phương pháp đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của đơn vị. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định việc đánh giá, xếp loại và xem xét công nhận kết quả phân loại đảm bảo công khai, chính xác, công bằng và thực chất, loại bỏ tính hình thức, thành tích trong đánh giá, xếp loại, việc đánh giá phải phản ánh đúng thực chất kết quả hoạt động của từng đơn vị.

**4. Về công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của CĐCS**

Tổ chức thực hiện tốt công tác thu, chi, quản lý tài chính, tài sản của Công đoàn theo đúng quy định của Luật Công đoàn năm 2012, các quy định của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Tham gia sửa đổi, bổ sung các Quy chế chi tiêu từ ngành đến cơ sở theo quy định tài chính mới của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam theo hướng tiết kiệm, giảm chi phí hành chính tăng chi cho hoạt động phong trào.

Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi sở hữu, tái cơ cấu các doanh nghiệp thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với công đoàn Công Thương Việt Nam**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06 tháng 01 năm 2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở, nhằm nâng cao nhận thức trách nhiệm cả các cấp công đoàn về đổi mới nội dung, hoạt động công tác công đoàn.

Củng cố, kiện toàn, sắp xếp cơ cấu tổ chức của công đoàn các cấp theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện cụ thể của ngành; đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên thành lập công đoàn cơ sở.

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn các cấp xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện hiệu quả Thỏa ước lao động tập thể trong toàn Ngành, tổ chức Hội nghị cán bộ công chức và Hội nghị người lao động đảm bảo chất lượng; đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cơ sở.

Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động công đoàn cơ sở. Hàng năm tổ chức tổng kết đánh giá công tác phát triển đoàn viên và xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh.

**2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

Chủ động sắp xếp cơ cấu tổ chức cho phù hợp sau khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp, chuyển sang hoạt động theo cơ chế Công ty cổ phần, sớm ổn định tổ chức, nhân sự để phối hợp tổ chức thực hiện hoạt động của đơn vị cũng như đẩy mạnh các phong trào hoạt động của công đoàn.

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cơ sở tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06 tháng 01 năm 2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở.

Thực hiện tốt công tác phối hợp với người lao động trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động công đoàn và thực hiện các chế độ chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động; hướng dẫn công tác vận động thành lập công đoàn cơ sở; thẩm định, công nhận việc gia nhập công đoàn của người lao động và công nhận việc thành lập công đoàn cơ sở theo quy định của Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Hàng năm phân bổ kinh phí cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, đào tạo, tập huấn cho cán bộ công đoàn; xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng lý luận nghiệp vụ và kỹ năng hoạt động cho cán bộ công đoàn cơ sở trực thuộc.

**3. Đối với công đoàn cơ sở**

Căn cứ nội dung, chương trình kế hoạch hướng dẫn của công đoàn cấp trên cơ sở, Công đoàn cơ sở tổ chức triển khai tuyên truyền tới toàn thể công nhân, viên chức và người lao động nội dung Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở.

Hàng năm, xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển đoàn viên công đoàn; đổi mới nội dung hoạt động công đoàn phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại đơn vị, doanh nghiệp; đẩy mạnh các hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động làm cơ sở để thuyết phục người lao động chưa là đoàn viên tham gia tổ chức công đoàn.

Gắn việc tổ chức các hoạt động công đoàn với công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức người lao động về vai trò, chức năng nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ, xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh.

Trên đây là báo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06 tháng 01 năm 2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở. Công đoàn Công Thương Việt Nam báo cáo để Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được biết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TLĐ LĐVN (để b/c);  - Lưu: VP, ToC. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH** |
|  |  |
|  | **Lý Quốc Hùng** |